TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **103**/2024/HS-ST
Ngày: 12-12-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thúy Quyên**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Vĩnh Hạnh

2. Ông Đỗ Trọng Tuấn

Thư ký phiên tòa: Ông Trương Vũ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Bình Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2024/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 692/2024/QĐXXST-HS ngày 01/11/2024 đối với các bị cáo:

1. **Ngô Hồng P**, sinh ngày 07/6/1984 tại Cần Thơ; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; địa chỉ thường trú: Số B, khu vực T, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ; con ông Ngô Văn S, sinh năm 1949; con bà Lê Thị H, sinh năm 1951.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam kể từ ngày 17/7/2024, có mặt tại phiên toà.

2. **Võ Văn T**, sinh ngày 15/02/1982 tại Cần Thơ, giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; địa chỉ thường trú: Số G, Tổ A, khu vực T, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ; con ông Võ Văn C , sinh năm 1961; con bà Trương Thị T1, sinh năm 1962.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam kể từ ngày 17/7/2024, có mặt tại phiên toà.

3. **Nguyễn Thanh T2 (Quẹo)**, sinh ngày 12/01/1991 tại Cần Thơ; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn 04/12; địa chỉ thường trú: Tổ A, khu vực T, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ; con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1960; con bà Đoàn Thị T3, sinh năm 1973.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam kể từ ngày 17/7/2024, có mặt tại phiên toà.

4. **Nguyễn Hoàng P1**, sinh ngày 07/7/1998 tại Cần Thơ; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Chăn nuôi; trình độ học vấn: 12/12; địa chỉ thường trú: Số A, khu vực T, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ; con ông Nguyễn Văn T4, sinh năm 1970; con bà Lê Thị T5, sinh năm 1980.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam kể từ ngày 17/7/2024, có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Ông **Ngô Trần Quốc K**, sinh ngày 16/02/1992; địa chỉ thường trú: Khu V, phường N, thành phố N, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Ngô Văn D**, sinh ngày 20/10/1975; địa chỉ thường trú: Khu V, phường H, thị xã N, thành phố N, tỉnh Hậu Giang. Có đơn xin vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Ông **Lê Văn N**, sinh ngày 01/01/1987; địa chỉ thường trú: Ấp T, xã Đ, huyện C, thành phố Cần Thơ; địa chỉ liên hệ: Khu V, phường P, quận Ô, thành phố Cần Thơ; Vắng mặt

2. Bà **Tôn Nữ Thị Bích L**, sinh ngày 01/01/1985; địa chỉ thường trú: Số B, khu vực T, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ; địa chỉ hiện tại: Tổ H, khu vực T, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ; Vắng mặt

3. Bà **Phạm Thị Bích P2**, sinh ngày 01/01/1988; địa chỉ thường trú: Ấp T, xã T, huyện P, thành phố Cần Thơ; địa chỉ liên hệ: Tổ C, khu vực T, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ; Vắng mặt

4. Ông **Nguyễn Long S1**, sinh ngày 15/02/1989; địa chỉ thường trú: Tổ G, khu vực T, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Hồng P không có việc làm, không có thu nhập nhưng lại có sở thích sưu tầm gà trống nuôi phục vụ cho những trận chọi gà. Khoảng 11 giờ ngày 04/03/2024, P cùng với Võ Văn T và Nguyễn Thanh T2 (Q) uống cà phê tại quán của Nguyễn Văn T6 (Tiền T) ở Tổ H, khu vực T, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ. Tại đây, P dùng điện thoại di động truy cập vào mạng xã hội Zalo nhìn thấy trên trang "Thế giới gà đá - Tùng H" của anh Ngô Trần Quốc K *(ở Khu V, phường N, thành phố N, tỉnh Hậu Giang)* chuyên mua bán gà chọi nên này sinh ý định chiếm đoạt gà của anh K. Để không bị phát hiện, P lấy số điện thoại của anh K đưa cho T để T kết bạn Z với K và nói T hỏi anh K có gà đẹp thì gửi hình gà qua. Khi anh K gửi hình qua cho T thì T đưa điện thoại của mình cho P xem, P chọn được 05 con gà và nói T đặt 05 con gà đã thỏa thuận với số tiền 17.500.000 đồng. Đặt gà xong thì P nhờ chị Tôn Nữ Thị Bích L (là vợ của T6) sử dụng tài khoản của chị L để chuyển cho Kử tiền cọc 300.000 đồng. Trước khi rời khỏi quán ra về P có nói với T, T2 là "Gà tao đặt và chuyển tiền cọc rồi chiều hai thằng đi lấy"; nghe vậy T và T2 hiểu việc chiếm đoạt được gà như thế nào là do T và T2 tự quyết định. Sau đó P, T và T2 rời khỏi quán đi về nhà.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, P rủ T đi uống cà phê tại quán của "Khương Lê" ở đầu rạch Mương Khai. Tại đây, người giao gà gọi điện thoại cho T hẹn địa điểm giao gà, T nói lại cho P nghe, P nói T hẹn địa điểm giao gà tại đầu đường I giao với Quốc lộ I, sau đó người giao gà tiếp tục điện thoại gọi lại cho T, T nói lại cho P, P nói T thay đổi địa điểm giao gà tại gần chùa L1. Phê kêu T đi lấy gà trước rồi P sẽ gọi điện thoại cho T2 theo sau. Đồng thời P nói "Không cần biết đi bao nhiêu người nhưng mang gà về mỗi con trả 1.000.000 đồng". T đồng ý và một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 65D1-538.61. Khi đi ngang qua quán cà phê của Nguyễn Văn T6, T rủ Lê Văn N đi cùng. Khi đi, T nói với N là đi xem gà do P đặt mua trên mạng trước đó và mang gà về tiếp. N cũng thích gà chọi nên đồng ý đi cùng T. Cùng lúc này, P gọi điện thoại cho Nguyễn Thanh T2 đi lấy gà cùng T. Do T2 không có xe nên T2 rủ Nguyễn Hoàng P1 đi cùng lấy gà cho P thì P1 đồng ý và điều khiển xe chở T2 theo sau.

Khi T và N đi đến gần Chùa L1 thì T gọi điện thoại cho anh Ngô Văn D (là người giao gà) thay đổi địa điểm giao gà là tại trước Công ty T8, Quốc lộ I, phường T. T và N đứng đợi khoảng 15 phút thì anh D mang gà đến. T mở 02 giỏ đệm ra để xem gà, sau khi xem T lấy 02 giỏ đệm đựng 02 con gà vừa xem để lên yên xe của T, lúc này anh D kêu trả tiền mới được lấy gà. Do T không có tiền trả nên anh D lấy 02 giỏ gà lại. Lúc này, T điện thoại cho T2 nói: "Có gà rồi nè, lại lấy gà", khoảng 02 phút sau P1 điều khiển mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 65D1 - 464.19 chở T2 đến. Khi đến nơi T2 thấy T, N và anh D đứng trên lề đường, T2 bước xuống xe hỏi D: "gà đâu, gà đâu...", vừa nói T2 vừa tiến đến vị trí của D đang đứng giật 02 giỏ gà trên tay của anh D và tiến tới giật thêm 03 giỏ gà còn lại nhưng anh D lùi về phía sau và truy hô "cướp, cướp....", khi giật được 02 con gà T2 nhảy lên xe P1 chở tẩu thoát khỏi hiện trường, sau đó T điều khiển xe chở N chạy theo sau. P1 chở T2

đem 02 con gà gửi ở nhà của Nguyễn Long S1 (T) tại rạch M, khu vực T, phường T và báo tin cho P biết là đã lấy được gà gửi ở nhà S1. Phê điện thoại cho S1 nói S1 nuôi dùm 02 con gà do T2 gửi.

Đến khoảng 17 giờ, T2 và P1 đang uống cà phê tại quán của Nguyễn Văn T6, thấy P đi qua nhà của S1 (cách đó khoảng 500 mét), lúc này T2 kêu P1 chở T2 đến nhà của S1. Khi đến nơi thì P mở giỏ đệm xem 02 con gà trống T2 cùng đồng phạm vừa giật được, P đưa cho T2 2.000.000 đồng như thỏa thuận ban đầu mỗi con Phê trả 1.000.000 đồng. Khi nhận được tiền thì T2 có nói cho P1, T và N biết về việc lấy gà Phê có trả 2.000.000 đồng nhưng T2 đã tiêu xài cá nhân hết, khi nào có tiền sẽ đưa lại sau.

Sau khi sự việc xảy ra, anh Ngô Văn D đến Công an phường T trình báo toàn bộ sự việc trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 con gà trống màu đỏ đen nặng 2,6kg, 01 con gà trống màu đỏ đen nặng 03kg;

- 02 giỏ đệm;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A3 45G, màu đen;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đỏ;

- 01 điện thoại Nokia 105 số seri 352877108207858;

- 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ trắng, biển số 65D1-538.61;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ biển số 65D1-464.19.

Đến ngày 14/3/2024, P nhận thức được hành vi cùng đồng phạm cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nên P gọi điện thoại cho K xin trả lại số tiền mua 02 con gà là 7.000.000 đồng, anh K đồng ý. Sau đó P nhờ người quen tên Phạm Thị Bích P2 chuyển khoản ngân hàng cho ông K.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 22/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân quận B thì giá trị của tài sản bị chiếm đoạt là: 712.500 đồng.

Tại Cáo trạng số 98/CT-VKSBT ngày 28/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy truy tố bị cáo Ngô Hồng P, Võ Văn T, Nguyễn Thanh T2, Nguyễn Hoàng P1 về tội "*Cướp giật tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng đối với các bị

cáo Ngô Hồng P, Võ Văn T, Nguyễn Thanh T2, Nguyễn Hoàng P1. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là người đã thành niên và có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo Ngô Hồng P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Võ Văn T, Nguyễn Thanh T2, Nguyễn Hoàng P1 đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những căn cứ nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử quyết định như sau:

- *Hình phạt chính:*

+ Áp dụng Điều 38, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Hồng P 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

+ Áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn T, Nguyễn Thanh T2, Nguyễn Hoàng P1, mỗi bị cáo 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- *Hình phạt bổ sung:* Không có.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu sung quỹ các vật chứng sau:

+ 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ trắng, biển số 65D1-538.61; số khung RLHJA3925MY148689; số máy JA39E2266039.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A3 45G, màu đen;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5S, màu đỏ;

+ 01 điện thoại Nokia 105 số seri 352877108207858;

- Trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ biển số 65D1-464.19; số khung RLHJF 5838KZ629194; số máy JF86E5094831 cho bà Lê Thị T5.

Đối với 01 con gà trống màu đỏ đen nặng 2,6kg, 01 con gà trống màu đỏ đen nặng 03kg và 02 giỏ đệm Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại.

- Buộc Nguyễn Thanh T2 nộp lại số tiền thu lợi bất chính 2.000.000 đồng vào ngân sách nhà nước.

c)Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường.

Nói lời sau cùng: Tất cả bốn bị cáo trình bày đều thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo rất hối hận vì việc làm của mình, kính mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Thủ tục tố tụng*: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các biên bản ghi lời khai, cùng các chứng cứ khác đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngô Hồng P là người có ý định chiếm đoạt gà của Ngô Trần Quốc K nên giao cho Võ Văn T trực tiếp liên lạc thoả thuận lựa chọn gà, giá gà. T trao đổi, thoả thuận với K theo sự quyết định của P. Sau khi thống nhất được giá tiền mua bán thì P nhờ bà Tôn Nữ Thị Bích L chuyển khoản đặt cọc cho K 300.000 đồng. Sau đó, P giao cho T hẹn thời gian, địa điểm giao gà đến đường I phường T, quận B, sau đó đổi địa điểm giao gà tại gần chùa L1 Quốc lộ I. Phê là người phân công cho Võ Văn T, Nguyễn Thanh T2 tự quyết định dùng thủ đoạn để cướp giật gà của người giao tên Ngô Văn D *(người giao gà thay cho Ngô Trần Quốc K)* để đem gà về và hứa sẽ trả mỗi con 1.000.000 đồng. Sau khi T, T2 và P1 giật gà xong đem về thì P đã giao đủ 2.000.000 đồng cho Nguyễn Thanh T2 nhận để chia cho T2, T và P1.

Võ Văn T tích cực phối hợp, hỗ trợ, giúp sức cho P, sử dụng điện thoại và ứng dụng Zalo trên điện thoại của T kết bạn với ông Ngô Trần Quốc K để giao dịch mua bán gà và hẹn địa điểm thực hiện việc giao gà theo lời của P. Thời điểm P gọi điện cho T đi nhận gà thì T biết rõ P không đưa tiền cho T đem theo thanh toán nhưng T vẫn đồng ý đi nhận gà. T hiểu để nhận được 1.000.000 đồng/1 con gà thì T phải thực hiện hành vi cướp gà của người giao. Lúc đi lấy gà, T có xe nhưng vì không dám đi một mình nên rủ N đi cùng trên xe; T là người chuẩn bị phương tiện và phối hợp với Nguyễn Thanh T2 cùng thực hiện hành vi chiếm đoạt gà từ người giao Ngô Văn D. Sau khi thay đổi điểm hẹn giao gà từ đường 922 sang phía trước Công ty T8 đường 91B thì T là người trực tiếp xem 02 con gà từ ông Ngô Văn D. Sau đó, T gọi điện thoại cho T2 đến điểm hẹn tại Công ty T8 để cùng thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Sau khi nhận thông tin từ T thì T2 cùng P1 điều khiển xe đến trước Công ty T8.

Lúc này, T2 bước xuống xe bước đến chỗ ông D hỏi gà đâu, gà đâu và trực tiếp giật 02 giỏ gà từ ông D. Khi ông D hô hoán cướp cướp thì T2 nhanh chóng lên xe cho Nguyễn Hoàng P1 điều khiển tẩu thoát. Sau đó, cả hai đem 02 con gà đến nhà Nguyễn Long S1 gửi mà P đã chỉ định trước đó. Sau khi giao 02 con gà cho P thì T2 là người nhận 2.000.000 đồng của P.

Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng P1 là người bị T2 rủ cùng đi nhận gà. Mặc dù, thời điểm cùng đi P1 không biết cùng T2 có ý định thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên, P1 chứng kiến T2 trực tiếp cướp giật gà của ông Ngô Văn D, nghe ông D kêu cướp cướp nhưng P1 vẫn tiếp tục giúp sức cho T2 tẩu thoát bằng cách điều khiển mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 65D1 – 464.19 chở T2 đến nơi gửi gà như T2 yêu cầu.

Hội đồng xét xử thấy rằng, các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, Hành vi các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm quyền sở hữu của người khác. Quá trình thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có sự phân công, giúp sức, hỗ trợ để cùng thực hiện việc cướp giật gà của bị hại.

Theo Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 22/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận B, thành phố Cần Thơ định giá thì tổng tài sản của các bị cáo phạm tội là 712.500 đồng. Do đó, Cáo trạng 98/CT-VKSBT ngày 28/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy truy tố các bị cáo Ngô Hồng P, Võ Văn T, Nguyễn Thanh T2, Nguyễn Hoàng P1 về tội "*Cướp giật tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năng hối cải. Riêng bị cáo P đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại. Do đó, bị cáo P được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo T, T2, P1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xử lý vật chứng:

- Bị cáo P sử dụng điện thoại Samsung A3 45S, màu đen, số Imei1: 352879320476477 liên lạc yêu cầu bị cáo T2 khi đi nhận gà và sau khi cướp giật được gà.

- Bị cáo T dùng điện thoại Oppo A5S, màu đỏ trực tiếp kết bạn zalo thoả thuận trao đổi giá mua và địa điểm hẹn giao gà với bị hại và liên lạc với bị cáo T2 để cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội.

- Bị cáo T2 sử dụng điện thoại Nokia 105 số seri 352877108207858 liên lạc với bị cáo T hẹn đến điểm hẹn để thực hiện hành vi phạm tội.

Do đó, đây là các vật chứng các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Bị cáo T dùng xe Honda Wave 65D1-538.61; số khung RLHJA3925MY148689; số máy JA39E2266039 đi đến điểm hẹn để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với xe Honda Vision màu đỏ biển số 65D1-464.19; số khung RLHJF 5838KZ629194; số máy JF86E5094831 bị cáo P1 sử dụng chở bị cáo T2 thực hiện hành vi phạm tội là tài sản do bà Trần Thị T7 đứng tên giấy đăng ký xe. Bà T7 không biết P1 mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại xe cho bà T7.

- Ghi nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại 02 con gà và 02 giỏ gà lại cho bị hại.

Đối với số tiền thu lợi bất chính 2.000.000 đồng bị cáo T2 đã nhận từ bị cáo P nên cần buộc bị cáo T2 phải nộp lại số tiền này vào ngân sách nhà nước.

[5] Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo P, T, T2, P1 mỗi bị cáo phải phải chịu theo quy định.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thuỷ tại phiên toà là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Hồng P, Võ Văn T, Nguyễn Thanh T2, Nguyễn Hoàng P1 phạm tội *"cướp giật tài sản"*.

- Áp dụng Điều 38, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Hồng P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/7/2024.

- Áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/7/2024.

- Áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T2 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/7/2024.

- Áp dụng Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng P1 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/7/2024.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại Samsung A3 45S, màu đen, số Imei 1: 352879320476477

+ 01 điện thoại Oppo A5S, màu đỏ.

+ 01 điện thoại Nokia 105 số seri 352877108207858.

+ Honda Wave 65D1-538.61; số khung RLHJA3925MY148689; số máy JA39E2266039.

- Trả cho bà Lê Thị T5 01 xe Honda Vision màu đỏ biển số 65D1-464.19; số khung RLHJF 5838KZ629194; số máy JF86E5094831.

- Buộc Nguyễn Thanh T2 nộp lại số tiền thu lợi bất chính 2.000.000 đồng vào ngân sách nhà nước.

3. Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu giải quyết.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- Bị cáo Ngô Hồng P phải chịu 200.000 đồng.

- Võ Văn T phải chịu 200.000 đồng.

- Nguyễn Thanh T2 phải chịu 200.000 đồng.

- Nguyễn Hoàng P1 phải chịu 200.000 đồng.

Các bị cáo nộp án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình Sự. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo; bị hại vắng mặt tại phiên tòa, người có quyền, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Trọng Tuấn **Trần Vĩnh Hạnh** **Nguyễn Thúy Quyên**